

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VỊ THỦY  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-ST  
Ngày: 14-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Đặng Văn Côn

Nguyễn Thanh Phong

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Trung Toàn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn C**, sinh năm: 1969; Tên gọi khác: Không có; Nơi cư trú: Ấp X, xã VT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Trần Kim C; Bị cáo có vợ tên Trần Thị T và 02 con (lớn nhất sinh năm 1996 và nhỏ nhất sinh năm 1998); tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/02/2022 cho đến nay, bị cáo tại ngoại. Có mặt.

**2. Lê Hoàng T**, sinh năm: 1980; Tên gọi khác: Không có; Nơi cư trú: Ấp Bình Phong, xã VT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh Đ (đã chết) và bà Hồ Thị H (đã chết); Bị cáo có vợ

tên Nguyễn Hồng D và 02 con (lớn nhất sinh năm 2012 và nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền sự: 01 (Công an huyện Vị Thủy xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 04/4/2022); Tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/02/2022 cho đến nay, bị cáo tại ngoại. Có mặt.

**3. Thái Hoàng T**, sinh năm: 1976; Tên gọi khác: Không có; Nơi cư trú: Ấp VQ, xã VT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn L (đã chết) và bà Võ Thị K; Bị cáo có vợ tên Lê Thị Tươi E và 02 con (lớn nhất sinh năm 2003 và nhỏ nhất sinh năm 2009); tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/02/2022 cho đến nay, bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C, Thái Hoàng T*: Luật sư Nguyễn Văn L – Công ty Luật TNHH Bình An thuộc đoàn luật sư Thành phố Cần Thơ. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Thái Thị C, sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Ấp X, thị trấn N, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

2. Nguyễn Kim X, sinh năm: 1965; Nơi cư trú: Ấp X, xã VT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

3. Phạm Văn Út N, sinh năm: 1976; Nơi cư trú: Ấp X, xã VT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

4. Nguyễn Thị L, sinh năm: 1968; Nơi cư trú: Ấp X xã VT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, Đội Cảnh sát ĐTTP về TTXH Công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tiến hành kiểm tra bắt quả tang điểm đánh bạc (bài ngẫu hằm ăn thua bằng tiền) thuộc ấp X, xã VT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Quá trình bắt quả tang có tạm giữ một số tang vật có liên quan đến hành vi đánh bài ngẫu hằm ăn thua bằng tiền. Trong đó có 01 điện thoại hiệu Oppo, màu hồng cùng số tiền 21.000.000đ của Lê Hoàng T, đăng ký thường trú tại ấp BP, xã VT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Đến ngày 18/01/2022, tiến hành kiểm tra điện thoại tạm giữ của Lê Hoàng T phát hiện có liên quan đến hành vi đánh bạc bằng hình thức lô đề. Qua làm việc T đã thừa nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức lô đề với Nguyễn Văn C, đăng ký thường trú tại ấp X, xã VT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (Bút lục 29-30).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vị Thủy tiến hành xác minh Lê Hoàng T, Nguyễn Văn C. Kết quả ngày 18/01/2022, Nguyễn Văn C, Thái Hoàng T, đăng ký thường trú ấp Vĩnh Quới, xã VT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vị Thủy đầu thú thừa nhận hành vi phạm phạm tội (Bút lục 04 đến 05), cụ thể:

Vào khoảng cuối năm 2021 đầu năm 2022 Nguyễn Văn C thông qua mối quan hệ bạn bè với Lê Hoàng T và Thái Hoàng T tiến hành thực hiện với hình thức tổ chức đánh bạc và Lê Hoàng T và Thái Hoàng T tự nguyện tham gia đánh bạc do Nguyễn Văn C tổ chức (Bút lục 14 đến 31).

Về hình thức đánh bạc Nguyễn Văn C tổ chức là mua số đầu, đuôi, bao lô và số đá, căn cứ theo kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Nam và miền Bắc để Th ăn thua. Đài miền Nam: nếu mua số đầu, đuôi thì bao nhiêu thì Th bấy nhiêu, còn bao lô số 02 con số hoặc 03 con số thì lấy số tiền bao lô mỗi số nhân lên 13 lần là thành tiền bán số đề. Đối với số đá 02 con số thì lấy số tiền mua số nhân 26 lần, số đá 03 con số nhân lên 39 lần là thành tiền mua số đề. Đài miền Bắc: nếu mua số đầu thì lấy số tiền mua nhân lên 4 lần là thành tiền mua số đề, còn số đuôi mua thì bao nhiêu Th bấy nhiêu. Đối với bao lô số 02 con số, 03 con số thì lấy số tiền bao lô mỗi số nhân lên 20 lần là thành tiền bán số đề. Đối với số đá 02 con số thì lấy tiền mua nhân lên 40 lần, số đá 03 con số thì nhân 60 lần là thành tiền mua số.

Về cách Th thắng thua: nếu mua số đầu, đuôi hoặc bao lô 02 con số đài miền Nam thì 1 thắng 70 (tức là 1.000 đồng thắng được 70.000 đồng), đài miền Bắc thì 1 thắng 80 (tức là 1.000 đồng thắng được 80.000 đồng); còn bao lô 03 con số và 02 số thì 1 thắng 600 (tức là 1.000 đồng thắng được 600.000 đồng); đối với 03 số thì nếu trúng kết quả xổ số có 02 số thì 01 trúng 600, nếu có cả 03 số thì 01 trúng 1.800 (tức là 1.000 đồng thắng được 600.000 đồng).

Khi tham gia đánh bạc C thống nhất với T và T ghi số cần đánh trước và số tiền cần đánh sau. Ví dụ: 10.10n là bao lô số 10 với số tiền mỗi lô là 10.000đ, nếu đánh đầu đuôi thì ghi đầu hoặc đuôi, đánh đài nào ghi tên viết tắt đài đó, đánh 03 đài thì ghi 3d hoặc không ghi là đài chính đã thỏa thuận theo kết quả xổ số của các đài theo các ngày (Bút lục 32 đến 46).

Khi nhắn tin viết tắt số tiền theo thỏa thuận: Ghi một số Th là ngàn đồng, ghi hai số Th là chục ngàn đồng, ghi ba số Th là trăm ngàn đồng, ghi bốn số Th là triệu đồng.

Ví dụ: 1 là 1.000đ; 10 là 10.000đ; 100 là 100.000đ; 1000 là 1.000.000đ.

- Lê Hoàng T sử dụng điện thoại OPPO có số thuê bao 0965899717 và 0939622023 đăng ký zalo tên “Tanh” kết bạn với Nguyễn Văn C. T lưu tên zalo của Nguyễn Văn C là “Út C”. Khi tham gia đánh bạc thì T gọi điện hoặc nhắn tin zalo cho C.

- Thái Hoàng T sử dụng điện thoại HTC có số điện thoại 0907815245 đăng ký zalo tên “Hoang Tin” kết bạn với Nguyễn Văn C. T lưu tên zalo của Nguyễn Văn C là “chon Uc”. Khi tham gia đánh bạc thì T gọi điện hoặc nhắn tin zalo cho C.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn C, Lê Hoàng T, Thái Hoàng T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình với hình thức đánh bạc trái phép (mua bán số đề) như sau:

\* Đối với Lê Hoàng T là tham gia mua số đề do Nguyễn Văn C là người đứng ra tổ chức, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào ngày 11 tháng 01 năm 2022, xổ số kiến thiết các đài Miền Nam: Lê Hoàng T mua số đề của C đài Bến Tre gồm các số 10, 11, 51, 20, 35, 43, 47, 74, 36, 83 hình thức bao lô (20 nghìn đồng/01 lô) x 13 lô = 260.000 nghìn đồng/ 01 số T đã mua 10 số với số tiền 2.600.000 nghìn đồng; bao lô số 79 là 30 nghìn đồng/01 lô với số tiền 390.000 nghìn đồng, số 65 là 10 nghìn đồng/01 lô với số tiền 130.000 nghìn đồng. Tổng cộng số tiền tham gia đánh bạc Đài Bến tre là 3.120.000 nghìn đồng. Kết quả xổ số T trúng số 10 với số tiền 1.400.000 nghìn đồng (Bút lục 23 đến 30; 115 đến 122; 137 đến 142).

Đài Bạc Liêu T mua số đề của C bao lô số 10, 11, 51, 20, 35, 43, 47, 74, 36, 83 hình thức bao lô (20 nghìn đồng/01 lô) x 13 lô = 260.000 nghìn đồng/ 01 số T đã mua 10 số với số tiền 2.600.000 nghìn đồng; bao lô số 79 là 30 nghìn đồng/01 lô với số tiền 390.000 nghìn đồng, số 65 là 10 nghìn đồng/01 lô với số tiền 130.000 nghìn đồng. Tổng cộng số tiền tham gia đánh bạc là 3.120.000 nghìn đồng. Kết quả xổ số T trúng số 47 với số tiền 1.400.000 nghìn đồng (Bút lục 41 đến 46).

Đài Vũng Tàu T mua số đề C 20 nghìn đồng/01 lô hình thức bao lô gồm các số 10, 11, 51, 20, 35, 43, 47, 74, 36, 83 hình thức bao lô (20 nghìn đồng/01 lô) x 13 lô = 260.000 nghìn đồng/ 01 số T đã mua 10 số với số tiền 2.600.000 nghìn đồng; bao lô số 79 là (30 nghìn đồng/01 lô) x13 = số tiền 390.000 nghìn đồng, số 65 (10 nghìn đồng/01 lô)x13 = số tiền 130.000 nghìn đồng. Tổng cộng số tiền tham gia

đánh bạc là 3.120.000 nghìn đồng. Kết quả số số T trúng số 35 với số tiền 1.400.000 nghìn đồng (Bút lục 126 đến 129).

Như vậy, T sử dụng tiền tham gia đánh bạc của C tổ chức với số tiền 9.360.000 đồng (Chín triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng), kết quả trúng 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm ngàn đồng). Tổng cộng tiền đánh bạc của T là 13.560.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng). C thắng 5.160.000 đồng (Năm triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng).

Lần thứ hai: Ngày 16 tháng 01 năm 2022: Lê Hoàng T mua số đề của C đài Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt số 68 bao lô (30 nghìn đồng/01 lô)  $\times 13 = 390.000$  nghìn đồng/01 đài với số tiền là 1.170.000 nghìn đồng; số 86 (30 nghìn đồng/01 lô)  $\times 13 = 390.000$  nghìn đồng/01 đài với số tiền là 1.170.000 nghìn đồng. T sử dụng tiền mua số với số tiền 2.340.000 đồng (Hai triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng), kết quả trúng số 86 đài Đà Lạt số tiền 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm ngàn đồng). Tổng số tiền đánh bạc là 4.440.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm bốn mươi ngàn đồng).

Lần thứ ba: Ngày 17 tháng 01 năm 2022: Lê Hoàng T mua số đề của C đài Đồng Tháp bao lô số 33 số tiền (40 nghìn đồng/ 01 lô)  $\times 13 =$  số tiền 520.000 nghìn đồng; số 22 số tiền (10 nghìn đồng/ 01 lô)  $\times 13 =$  số tiền 130.000 nghìn đồng; số 45 (100 nghìn đồng/ 01 lô)  $\times 13 =$  số tiền 1.300.000 nghìn đồng; Đài TP.Hồ Chí Minh số 45 (100 nghìn đồng/ 01 lô)  $\times 13 =$  số tiền 1.300.000 nghìn đồng; Đài Cà Mau số 45 (100 nghìn đồng/ 01 lô)  $\times 13 =$  số tiền 1.300.000 nghìn đồng. Số tiền đánh bạc là 4.550.000 đồng (Bốn triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng). Kết quả trúng số 45 đài Đồng Tháp số tiền 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng).

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của T là 18.550.000 đồng (Mười tám triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng), thể hiện bút lục số 143 đến 143).

\* Đối với Thái Hoàng T là tham gia mua số đề do Nguyễn Văn C là người đứng ra tổ chức, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào ngày 13/01/2022, xổ số đài Miền Bắc là đài Hà Nội Thái Hoàng T mua số đề của C bao lô số 10, 43, 23 hình thức bao lô (10 nghìn đồng/01 lô)  $\times 23$  lô = 230.000 nghìn đồng/ 01 số T đã mua 03 số với số tiền 690.000 nghìn đồng và bao lô số 71 (100 nghìn đồng/01 lô)  $\times 13 =$  số tiền 23.690.000 đồng (Hai mươi ba triệu sáu trăm chín mươi ngàn đồng). Kết quả không trúng (Bút lục 130 đến 136 ; 147 đến 150). Tổng số tiền đánh bạc là 23.690.000 đồng (Hai mươi ba triệu

sáu trăm chín mươi ngàn đồng). C thắng 23.690.000 đồng (Hai mươi ba triệu sáu trăm chín mươi ngàn đồng).

Lần thứ hai: Ngày 16 tháng 01 năm 2022: Gồm xổ số kiến thiết các đài Miền Nam là Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt với hình thức nêu trên thì Thái Hoàng T mua số đề của C với số tiền 7.605.000 đồng (Bảy triệu sáu trăm lẻ năm ngàn đồng), kết quả trúng 4.900.000 đồng (Bốn triệu chín trăm ngàn đồng). Tổng số tiền đánh bạc là 12.505.000đ (Mười hai triệu năm trăm lẻ năm ngàn đồng). Tổng số tiền đánh bạc của C các đài Miền Nam là 16.945.000 đồng (Mười sáu triệu chín trăm bốn mươi lăm ngàn đồng). C thắng 2.945.000 đồng (Hai triệu chín trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

Xổ số đài Miền Bắc là Hà Nội: Thái Hoàng T mua với số tiền 1.430.000 đồng (Một triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng), kết quả không trúng. Tổng cộng tiền đánh bạc là 1.430.000 đồng (Một triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng). C thắng 1.430.000 đồng (Một triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng).

Lần thứ ba: Ngày 17 tháng 01 năm 2022: Gồm xổ số kiến thiết các đài Miền Nam là TP.Hồ Chí Minh, Cà Mau, Đồng Tháp: Lê Hoàng T mua số đề của C với số tiền 4.550.000 đồng (Bốn triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng), kết quả trúng 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng). Tổng số tiền đánh bạc là 18.550.000 đồng (Mười tám triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng). Thái Hoàng T mua với số tiền 12.268.000 đồng (Mười hai triệu hai trăm sáu mươi tám ngàn đồng), kết quả trúng 22.050.000 đồng (Hai mươi hai triệu không trăm năm mươi ngàn đồng). Tổng số tiền đánh bạc là 34.318.000 đồng (Ba mươi bốn triệu ba trăm mười tám ngàn đồng).

Tổng cộng tiền T dùng để đánh bạc của C các đài Miền Nam là 52.868.000 đồng (Năm mươi hai triệu tám trăm sáu mươi tám ngàn đồng). C thua 19.232.000 đồng (Mười chín triệu hai trăm ba mươi hai ngàn đồng).

Xổ số kiến thiết các đài Miền Bắc là Hà Nội: Thái Hoàng T mua số đề của C với số tiền 13.390.000 đồng (Mười ba triệu ba trăm chín mươi ngàn đồng), kết quả không trúng. Tổng cộng tiền đánh bạc là 13.390.000 đồng (Mười ba triệu ba trăm chín mươi ngàn đồng). C thắng 13.390.000 đồng (Mười ba triệu ba trăm chín mươi ngàn đồng).

Như vậy, Nguyễn Văn C thắng tổng cộng 27.383.000 đồng (Hai mươi bảy triệu ba trăm tám mươi ba ngàn đồng). Trong đó: C thắng của Thái Hoàng T số tiền 31.433.000 đồng (Ba mươi một triệu bốn trăm ba mươi ba ngàn đồng), C đã nhận của T số tiền 8.433.000 đồng (Tám triệu bốn trăm ba mươi ba ngàn đồng). C

thua Lê Hoàng T số tiền 4.050.000 đồng (Bốn triệu không trăm năm mươi ngàn đồng), C chưa đưa tiền cho T.

Tại cáo trạng số 40/CT-VKS-HVT ngày 15/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự và bị cáo Lê Hoàng T, Thái Hoàng T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang giữ nguyên Quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Bị cáo Nguyễn Văn C: điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, mức hình phạt từ 12 tháng đến 18 tháng tù; phạt bổ sung từ 20.000.000<sup>d</sup> đến 30.000.000<sup>d</sup> về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Bị cáo Thái Hoàng T: khoản 1, 3 Điều 321, điểm i,s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù; phạt bổ sung từ 10.000.000<sup>d</sup> đến 20.000.000<sup>d</sup> về tội “*đánh bạc*”.

Bị cáo Lê Hoàng T: khoản 1, 3 Điều 321, điểm i,s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù; phạt bổ sung từ 10.000.000<sup>d</sup> đến 20.000.000<sup>d</sup> về tội “*đánh bạc*”.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình xử lý các vật chứng trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C, Lê Hoàng T, Thái Hoàng T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, các bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, có đủ điều kiện kinh tế nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền, để có cơ hội ở ngoài chăm sóc gia đình.

Người bào chữa cho bị cáo C và bị cáo Th trình bày: Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Mặt khác các bị cáo cũng cung cấp được các chứng cứ chứng minh có đủ điều kiện kinh tế để chấp hành hình phạt tiền. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt tiền cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vị Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Thái Thị Cam, Nguyễn Kim Xuyên, Phạm Văn Út Nhì, Nguyễn Thị Lắm vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố các đương sự đã cung cấp lời khai nên việc vắng mặt của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trên không làm ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo. Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với nội dung bản cáo trạng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các vật chứng thu giữ tại hiện trường vụ án, từ đó có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng cuối năm 2021 đầu năm 2022 Nguyễn Văn C thông qua mối quan hệ bạn bè với Lê Hoàng T và Thái Hoàng T tiến hành thực hiện với hình thức tổ chức đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền (mua số đề) nhiều lần, với tổng cộng số tiền dùng đánh bạc của T là 36.550.000 đồng và Thái Hoàng T tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 85.333.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo Lê Hoàng T và Thái Hoàng T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. C đứng ra tổ chức đánh bạc cho Lê Hoàng T, Thái Hoàng T tham gia mua số đề của C “*Tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên*” nên hành vi của C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015. Từ đó khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, không những làm thiệt hại tài sản của mình và của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo có đầy đủ



năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được việc đánh bạc trái phép là một trong những tệ nạn xã hội mà nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy hành vi của hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[2.3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân đối với từng bị cáo.

[2.3.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, thuộc tình tiết tăng nặng thuộc điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[2.3.2] Về Th tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối với bị cáo T và T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngoài ra, trong quá trình các bị cáo tại ngoại luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật ở địa phương. Bị cáo C đầu thú, hiện đang trực tiếp nuôi mẹ liệt sĩ; Bị cáo T có bà ngoại là Mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo T có đơn xin xác nhận chính quyền địa phương là lao động chính trong gia đình, trình độ văn hóa thấp nên am hiểu pháp luật bị hạn chế, đây là tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét cho các bị cáo khi lượng hình.

[2.3.3] Về nhân thân: Bị cáo C và bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Đối với bị cáo T bị Công an huyện Vị Thủy xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc phát hiện ngày 17/01/2022 số tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 04/4/2022. Tuy nhiên, quyết định xử phạt vi phạm hành chính phát sinh sau hành vi phạm tội của bị cáo, vì vậy cần xem xét nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, trong quá trình các bị cáo được tại ngoại luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Tại phiên tòa bị cáo C và bị cáo T cung cấp cho Hội đồng xét xử giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của mình, sổ tiết kiệm gửi ngân hàng, đối với bị cáo T hiện có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, số tiền đang tạm giữ của bị cáo cũng đủ khả năng để đảm bảo việc thi hành án. Vì vậy, xét về tinh thần nhân đạo của pháp luật, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt kinh tế bằng hình thức xử phạt tiền sung vào công quỹ nhà nước cũng đủ sức răn đe đối với các bị cáo và để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của nhà nước đối với những người lầm lỡ phạm tội. Do đó đề

nghị của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận; mức hình phạt giam mà kiểm sát viên đã đề nghị, không được chấp nhận.

[2.4] Đối với các tên ghi trên các tờ giấy thu tại nhà Nguyễn Văn C cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh gồm Thái Thị Cam; Nguyễn Kim Xuyên; Phạm Văn Út Nhì; Nguyễn Thị Lắm. Tất cả những người này chỉ thừa nhận có tham gia chơi hụi của vợ chồng C, không tham gia đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vị Thủy không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự các đối tượng Thái Thị Cam, Nguyễn Kim Xuyên, Phạm Văn Út Nhì, Nguyễn Thị Lắm là đúng quy định.

[3] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định pháp luật.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 110.000.000.<sup>d</sup> (*Một trăm mười triệu đồng*).

[2] Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng T phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng T 30.000.000<sup>d</sup> (*Ba mươi triệu đồng*).

[3] Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Thái Hoàng T phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Thái Hoàng T 50.000.000<sup>d</sup> (*Năm mươi triệu đồng*).

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 điện thoại hiệu Samsung có số IMEI 1: 354274090065528/01 và số IMEI 2: 354275090065525/01, màu bạc, có số thuê bao 0563879654 đã qua sử dụng; 02 (hai) cây viết mực màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu hồng, có số IMEI 1: 862946038904992 và số IMEI 2: 862946038904984 có số thuê bao 0939622023 và số thuê bao

0965.899.717 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu HTC, màu đen, có số IMEI: 355719061768889, có 01 số thuê bao 0907.715.245 đã qua sử dụng.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2022 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy).*

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền thu lợi bất chính 8.433.000<sup>d</sup> *(Tám triệu, bốn trăm ba mươi ba nghìn đồng).*

Tiếp tục tạm giữ số tiền 21.000.000 đồng của Lê Hoàng T để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải nộp 200.000<sup>d</sup> *(Hai trăm đồng).*

[6] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; các đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Nhà tạm giữ huyện Vị Thủy;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- CCTHADS huyện Vị Thủy;
- UBND xã VTR;
- UBND xã VT;
- Hồ sơ; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Đào Thị Thủy**

